ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 573/QĐ-UBND	*Bắc Ninh, ngày 30 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Đề án "nâng cao năng lực truyền thông trên internet tỉnh Bắc Ninh"

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 05/4/2016;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23/11/2009;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06/4/2016;

Căn cứ Luật An ninh mạng ngày 12/6/2018;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ về sửa đổi Nghị định 72/2013/NĐ-CP về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về quy định việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Kết luận số 572-KL/TU ngày 30/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thông qua Đề án nâng cao năng lực truyền thông trên internet tỉnh Bắc Ninh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 46/TTr-STTTT ngày 28/12/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án "nâng cao năng lực truyền thông trên internet tỉnh Bắc Ninh" với những nội dung chính như sau:

1. Tên Đề án: nâng cao năng lực truyền thông trên internet tỉnh Bắc Ninh.

2. Đối tượng, phạm vi

2.1. Đối tượng

Các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã; các tổ chức, cá nhân có liên quan.

2.2. Phạm vi

- Thời gian: Giai đoạn 2023 - 2025.

- Phạm vi truyền thông trên internet:

Truyền thông trên Báo điện tử; Truyền hình; Cổng/Trang Thông tin điện tử; Hệ thống thông tin cơ sở.

Truyền thông trên mạng xã hội như: Facebook, Zalo, Tiktok, Youtube, Instagram, Webchat, Twitter...; trên các trang mạng xã hội đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép/công nhận quyền sở hữu trí tuệ.

3. Mục tiêu

3.1. Mục tiêu chung

- Phát huy lợi thế của internet để truyền thông lan tỏa tới người dân, doanh nghiệp, bạn bè trong nước và quốc tế về các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, các giải pháp chỉ đạo điều hành của tỉnh; chuyển tải các thông điệp, cơ chế, chính sách của tỉnh; quảng bá hình ảnh, vẻ đẹp mảnh đất, con người Bắc Ninh - Kinh Bắc, những tiềm năng, thế mạnh của tỉnh, ngành, lĩnh vực, địa phương, nhằm thu hút du lịch, đầu tư trong nước và nước ngoài, góp phần đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Cung cấp các thông tin tích cực nhằm hướng tới mục tiêu xây dựng cộng đồng có sức tự đề kháng với thông tin độc hại trên môi trường mạng.

- Xây dựng và phát triển các trang (tài khoản/kênh), fanpage của các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị trên các nền tảng internet khác nhau để đăng tải hiệu quả công tác truyền thông.

3.2. Mục tiêu cụ thể

- Nâng cao năng lực truyền thông trên internet; quản lý công tác truyền thông, chống thông tin xấu độc trên mạng xã hội. Nội dung thông tin, truyền thông trên internet phải được cập nhật đầy đủ, thường xuyên, chi tiết, hữu ích và phải được thể hiện bằng nhiều ngôn ngữ (tiếng Việt, Anh, Hàn…); kết nối, chia sẻ trên nhiều nền tảng mạng xã hội khác nhau trong và ngoài nước để tận dụng tối đa mức độ tiếp cận của công chúng.

- Xây dựng vận hành trang thông tin "Chuyển đổi số tỉnh Bắc Ninh"; thiết lập các kênh thông tin (fanpage) "Chính quyền số tỉnh Bắc Ninh" trên các nền tảng mạng xã hội Facebook, Zalo, Tiktok, Youtube, Instagram, Webchat, Twitter... để đẩy mạnh tương tác giữa chính quyền tỉnh Bắc Ninh với người dân và doanh nghiệp.

- Nâng cao số lượng, chất lượng tin bài trên Cổng/Trang Thông tin điện tử; ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao hiệu quả hoạt động Hệ thống thông tin cơ sở.

- Nâng cấp Cổng/Trang thông tin điện tử thành phần, tăng số lượng người truy cập, nhất là số lượng người truy cập ở các nước đang đầu tư FDI trên địa bàn tỉnh.

- Đến năm 2025, phấn đấu các Sở, ban, ngành, địa phương đều sử dụng ít nhất 01 mạng xã hội vận hành hiệu quả để truyền thông; đảm bảo 100% các phóng

viên, cán bộ triển khai mạng xã hội ở các cơ quan, đơn vị, địa phương được đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức, kỹ năng quản trị, sử dụng internet.

- Kết quả triển khai truyền thông trên internet tại các Sở, ban, ngành, địa phương, các cơ quan, đơn vị phải được đánh giá hiệu quả bằng số liệu cụ thể (số lượng nội dung/sản phẩm truyền thông được đăng tải, các tuyến nội dung đăng tải; lượt xem và tiếp cận; lượt tương tác trên trang; lượt chia sẻ và lan toả nội dung).

4. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

4.1. Nhiệm vụ

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản pháp lý, cơ chế chính sách, văn bản hướng dẫn để thúc đẩy truyền thông trên internet.

- Thiết lập và phát triển tài khoản/kênh, fanpage của các Sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị trên các nền tảng internet khác nhau để cung cấp thông tin, truyền thông của tỉnh.

- Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân trong việc sử dụng internet và văn hoá ứng xử trên môi trường mạng, đưa giáo dục ngoại khóa về sử dụng internet vào trường học.

- Đào tạo, tập huấn và bồi dưỡng kỹ năng sử dụng internet cho các phóng viên các cơ quan báo chí của tỉnh, cán bộ làm nhiệm vụ truyền thông trên internet của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

4.2. Giải pháp thực hiện

4.2.1. Thực hiện truyền thông trên internet theo 3 trụ cột chính:

- Các cơ quan báo chí, truyền thông: Xây dựng và nâng cấp Cổng/Trang thông tin điện tử và APP để đăng phát được trên internet hướng tới truyền hình internet, báo điện tử và phát thanh trên internet.

- Cổng/Trang thông tin điện tử; Trang thông tin điện tử tổng hợp: Mỗi Cổng/Trang thông tin điện tử khuyến khích có 01 Fanpage trên mạng xã hội.

- Các trang fanpage trên mạng xã hội: Facebook, Zalo, Tiktok, Youtube, Instagram, Webchat, Twitter... xây dựng hệ thống nhận dạng đồng bộ trên môi trường internet và đăng ký chính thức bộ nhận diện (tên, logo…) với các mạng xã hội; bố trí nhân lực để quản trị các trang mạng xã hội.

4.2.2. Về cơ chế chính sách:

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật về quản lý thông tin trên internet, cơ chế chính sách để thúc đẩy truyền thông trên internet.

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách của Nhà nước trong việc đặt hàng dịch vụ công để đẩy mạnh thông tin truyền thông trên internet.

4.2.3. Về nhân lực và tài chính:

- Các cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ truyền thông, trong phạm vi biên chế được giao, phân công cán bộ thực hiện nhiệm vụ truyền thông trên internet.

- Đảm bảo kinh phí để triển khai truyền thông trên internet; đào tạo, tập huấn và bồi dưỡng kỹ năng sử dụng internet để truyền thông; từ nguồn ngân

sách nhà nước, nguồn tài trợ và nguồn hợp pháp khác theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

- Bổ sung, nâng mức kinh phí duy trì hoạt động Cổng/Trang thông tin điện tử thành phần hằng năm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương, đảm bảo công tác thông tin tuyên truyền cho từng ngành, đơn vị, địa phương.

4.2.4. Về khoa học, công nghệ:

- Tiếp tục nghiên cứu sự phát triển của khoa học kỹ thuật, của truyền thông hiện đại, dự báo xu thế phát triển của internet trên thế giới để điều chỉnh phù hợp, đảm bảo tính hiệu quả và tiết kiệm.

- Xây dựng các giải pháp kỹ thuật nhằm tăng cường tính chủ động, kịp thời và hiệu quả trong công tác quản lý internet và mạng xã hội (xây dựng công cụ quản lý, thu nhập, phòng ngừa và cảnh báo thông tin xấu, độc hại; công cụ lọc và phát hiện tin giả, công cụ đo lường...); nhanh chóng xác nhận những nguồn thông tin chính danh.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hiện đại, công nghệ quản trị nội dung để nâng cao chất lượng, hiệu quả truyền thông trên internet. Tăng cường tối ưu hoá từ khoá tìm kiếm về Bắc Ninh, xây dựng bộ từ khoá tích cực và làm SEO (Tối ưu hoá kết quả tìm kiếm).

- Đầu tư trang thiết bị chuyên ngành cho đội ngũ thu thập, đăng tin lên môi trường mạng.

- Thay thế công nghệ truyền thanh cơ sở truyền thống bằng hệ thống truyền thanh ứng dụng Công nghệ thông tin - Viễn thông (hoạt động trên môi trường internet) khắc phục các vấn đề, nhược điểm của hệ thống truyền thanh truyền thống, phù hợp với chủ trương số hóa hoạt động Truyền thanh - Truyền hình của Thủ tướng Chính phủ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng Công nghệ thông tin - Viễn thông; cũng như phù hợp với định hướng của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc chuyển đổi số tại cấp xã.

4.2.5. Tăng cường nội dung và sự phối hợp với các cơ quan:

- Sản xuất nội dung tin, bài, ảnh, video, clip, phóng sự, viral... để đăng, phát trên internet phù hợp với nhu cầu sử dụng internet của người dân.

- Tuyên truyền, quảng bá hình ảnh tỉnh Bắc Ninh kết tinh các giá trị kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, một Bắc Ninh đổi mới, năng động, sáng tạo và phát triển bền vững.

- Tuyên truyền các chủ chương của Đảng, Nhà nước và các giải pháp của của Chính phủ, của tỉnh để tháo gỡ khó khăn cho người dân và doanh nghiệp, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế.

- Chọn lọc, biên tập các tin, bài, chương trình phát thanh, truyền hình đặc sắc, độc đáo phù hợp với sở thích, thị hiếu của công chúng để đăng, phát trên internet.

- Nội dung truyền thông của các cơ quan, đơn vị đăng tải trên nhiều nền tảng internet khác nhau, nhiều kênh, nhiều ngôn ngữ (theo kế hoạch lộ trình của đơn vị).

- Thường xuyên cung cấp thông tin của các cơ quan báo chí, thông tin chính thống, thông tin đã được kiểm chứng.

4.2.6. Về đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực:

Xây dựng, hoàn thiện và thực hiện các chương trình đào tạo, tập huấn và bồi dưỡng kỹ năng sử dụng internet cho phóng viên các cơ quan báo chí, truyền thông và cán bộ quản lý internet ở các cơ quan, đơn vị, địa phương về kỹ năng truyền thông internet trong năm 2023.

4.2.7. Về tuyên truyền, giáo dục:

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân và người dân trong việc sử dụng internet theo quy định của pháp luật.

- Tuyên truyền, giáo dục cho học sinh, sinh viên nhằm nâng cao trách nhiệm, đạo đức, quy định pháp luật về truyền thông trên internet bằng các buổi học ngoại khóa từ cấp tiểu học.

- Tổ chức tuyên truyền, giáo dục về kiến thức và kỹ năng cho đội ngũ đoàn viên, công nhân lao động tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người sử dụng dịch vụ internet trong việc chia sẻ, bình luận thông tin cần thận trọng, nhận diện thông tin giả, thông tin xấu độc.

- Tuyên truyền những lợi ích, mang lại từ việc sử dụng dịch vụ internet và những mặt trái của dịch vụ internet khi không phát huy mặt tích cực.

4.2.8. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trên môi trường mạng internet:

** Cung cấp thông tin:*

Việc cung cấp, truyền đưa, lưu trữ, sử dụng thông tin trên các trang thông tin, mạng xã hội trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh phải tuân thủ các quy định của pháp luật về công nghệ thông tin, sở hữu trí tuệ, báo chí, xuất bản, bảo vệ bí mật Nhà nước, bản quyền, quảng cáo và các quy định quản lý thông tin điện tử trên mạng internet.

Các cơ quan, đơn vị, cá nhân trên địa bàn tỉnh khi thực hiện việc quản lý hoặc tham gia các hoạt động thiết lập, cung cấp, sử dụng thông tin trên mạng có trách nhiệm bảo vệ bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin mà mình lưu trữ, truyền đưa, cung cấp hoặc phát trên mạng internet.

Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước tỉnh Bắc Ninh thực hiện cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Điều 10 Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 quy định việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

Các trang thông tin điện tử tổng hợp trên địa bàn tỉnh chỉ được trích dẫn lại thông tin các nguồn tin chính thức và phải đảm bảo các yêu cầu:

+ Phải có chấp thuận bằng văn bản của các tổ chức cung cấp thông tin;

+ Trích dẫn nguyên văn, chính xác thông tin chính thức; ghi rõ tên tác giả hoặc tên cơ quan của nguồn tin chính thức, thời gian đã đăng, phát thông tin đó;

+ Không đăng tải ý kiến nhận xét, bình luận của độc giả về nội dung tin, bài được trích dẫn (trừ trang thông tin điện tử tổng hợp của cơ quan báo chí).

** Những hành vi bị cấm*

Nghiêm cấm các cơ quan, đơn vị, cá nhân thực hiện các hành vi quy định tại Điều 5 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về Quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng, cụ thể như sau:

Lợi dụng việc cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng nhằm mục đích:

+ Chống lại Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; gây phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc; tuyên truyền chiến tranh, khủng bố; gây hận thù, mâu thuẫn giữa các dân tộc, sắc tộc, tôn giáo;

+ Tuyên truyền, kích động bạo lực, dâm ô, đồi trụy, tội ác, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, phá hoại thuần phong, mỹ tục của dân tộc;

+ Tiết lộ bí mật nhà nước, bí mật quân sự, an ninh, kinh tế, đối ngoại và những bí mật khác do pháp luật quy định;

+ Đưa thông tin xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân;

+ Quảng cáo, tuyên truyền, mua bán hàng hóa, dịch vụ bị cấm; truyền bá tác phẩm báo chí, văn học, nghệ thuật, xuất bản phẩm bị cấm;

+ Giả mạo tổ chức, cá nhân và phát tán thông tin giả mạo, thông tin sai sự thật xâm hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

Cản trở trái pháp luật việc cung cấp và truy cập thông tin hợp pháp, việc cung cấp và sử dụng các dịch vụ hợp pháp trên internet của tổ chức, cá nhân.

Cản trở trái pháp luật hoạt động của hệ thống máy chủ tên miền quốc gia Việt Nam ".vn", hoạt động hợp pháp của hệ thống thiết bị cung cấp dịch vụ internet và thông tin trên mạng.

Sử dụng trái phép mật khẩu, khóa mật mã của tổ chức, cá nhân; thông tin riêng, thông tin cá nhân và tài nguyên internet.

Tạo đường dẫn trái phép đối với tên miền hợp pháp của tổ chức, cá nhân; tạo, cài đặt, phát tán phần mềm độc hại, vi-rút máy tính; xâm nhập trái phép, chiếm quyền điều khiển hệ thống thông tin, tạo lập công cụ tấn công trên internet.

5. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Đề án nâng cao năng lực truyền thông trên internet được lấy từ nguồn ngân sách nhà nước cấp hàng năm theo quy định của pháp luật hiện hành.

Căn cứ nội dung Đề án, các Sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị đề xuất, xây dựng dự toán để thực hiện trình cấp có thẩm quyền phê duyệt đảm bảo theo quy định.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Sở Thông tin và Truyền thông

Thường xuyên rà soát, đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật về quản lý, truyền thông trên internet phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và tình hình thực tiễn.

Hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trong việc thiết lập trang trên các nền tảng mạng internet.

Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, có giải pháp quản lý chặt chẽ và hiệu quả mạng xã hội; kịp thời phát hiện, phối hợp xử lý những hành vi vi phạm Luật An ninh mạng, hành vi lợi dụng mạng xã hội tán phát thông tin xấu, độc trên internet.

Thường xuyên nắm bắt tình hình, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện định danh tài khoản mạng xã hội của các tổ chức, cá nhân; nghiên cứu, xây dựng hệ thống theo dõi, phân tích thông tin trên báo chí, mạng xã hội, thiết lập rào cản kỹ thuật nhằm chặn, lọc, xử lý những thông tin độc hại, sai trái và những tài khoản mạng xã hội vi phạm khi cần thiết.

Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân trong việc sử dụng internet và quy tắc ứng xử trên môi trường mạng.

Tổ chức đào tạo, tập huấn và bồi dưỡng kỹ năng sử dụng internet cho các phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh về việc sử dụng internet trong việc thông tin tuyên truyền.

Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh kết quả, hiệu quả việc thực hiện Đề án (thể hiện cụ thể bằng số lượng nội dung/sản phẩm truyền thông được đăng tải, các tuyến nội dung đăng tải; lượt xem và tiếp cận; lượt tương tác trên trang; lượt chia sẻ và lan toả nội dung); tổ chức kiểm tra, tổng kết việc thực hiện nhiệm vụ truyền thông trên internet.

2. Các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, tôn chỉ, mục đích hoạt động (được Bộ Thông tin và Truyền thông cấp giấy phép) xây dựng kế hoạch và dự trù kinh phí hàng năm để triển khai thực hiện Đề án.

Nâng cao chất lượng nội dung, đa dạng hóa hình thức hoạt động thông tin, tuyên truyền trên nền tảng mạng xã hội; tăng cường sản xuất các tin, bài, ảnh, video, clip theo định dạng phù hợp để phát trên nền tảng internet, phù hợp với nhu cầu, sở thích của công chúng và tổ chức phân phối nội dung trên nhiều nền tảng internet khác nhau để đạt hiệu quả cao.

Chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực làm báo hiện đại, vừa có kỹ năng về chuyên môn, nghiệp vụ, vừa có kỹ năng sử dụng kỹ thuật, công nghệ trong sản xuất, tổ chức nội dung, tương tác và xử lý thông tin trên internet.

Hoàn thiện cơ sở vật chất, điều kiện làm việc, tác nghiệp gắn với yêu cầu chuyển đổi số, ứng dụng hiệu quả công nghệ truyền thông tiên tiến, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển trong tình hình mới.

3. Công an tỉnh

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự đối với các hệ thống thông tin quan trọng, các trang thông tin, cổng thông tin điện tử của cơ quan Đảng, Nhà nước trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin, tổ chức rà quét khắc phục lỗ hổng bảo mật; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan, ban, ngành, địa phương thực hiện nghiêm chỉnh công tác bảo vệ bí mật nhà nước, đặc biệt công tác bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng.

Chủ động theo dõi, nắm bắt tình hình, có biện pháp xử lý nghiêm khắc, kịp thời đối với hoạt động thông tin, truyền thông xấu, độc, gây ảnh hưởng tiêu cực đến danh dự, nhân phẩm của cá nhân, uy tín của tổ chức, lợi ích cộng đồng, phương hại đến an ninh quốc gia.

4. Sở Tài chính

Hàng năm, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị rà soát, tổng hợp dự toán kinh phí, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định về phân cấp quản lý ngân sách và các quy định về quản lý ngân sách nhà nước hiện hành để thực hiện các nội dung của Đề án.

Phối hợp kiểm tra, giám sát việc sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện các nhiệm vụ của Đề án.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, giáo dục cho học sinh, sinh viên nhằm nâng cao trách nhiệm, đạo đức, quy định pháp luật về truyền thông trên internet; đưa vào hoạt động ngoại khóa thường xuyên.

6. Tỉnh đoàn Bắc Ninh

Tổ chức đào tạo, tập huấn, hướng dẫn cho đoàn viên thanh niên, tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh về truyền thông trên internet phục vụ chuyển đổi số tỉnh Bắc Ninh theo Nghị quyết số 52-NQ/TU ngày 18/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Bắc Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

7. Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố trong phạm vi chức năng và nhiệm vụ của mình

Xây dựng kế hoạch và dự trù kinh phí để triển khai thực hiện Đề án.

Thiết lập và vận hành đa nền tảng, đa kênh trên internet để phục vụ công tác truyền thông theo từng ngành, lĩnh vực.

Bố trí cán bộ để triển khai thực hiện; tạo điều kiện để cán bộ trực tiếp làm công tác truyền thông được tham gia tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng về việc sử dụng internet trong công tác truyền thông.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc kết nối, chia sẻ thông tin trên internet.

Tổ chức đánh giá hiệu quả sử dụng internet trong việc truyền thông của đơn vị trên internet theo định kỳ 6 tháng hoặc năm, gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

8. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị xã hội

Phối hợp chặt chẽ với chính quyền, các ngành liên quan, các tổ chức thành viên cùng cấp, tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp nhân dân, chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với vấn đề an toàn, an ninh mạng, chuyển đổi số, quy tắc ứng xử trên không gian mạng… nâng cao trách nhiệm khi thông tin trên mạng xã hội và các loại hình truyền thông khác trên internet.

Thiết lập và vận hành đa nền tảng, đa kênh trên internet để phục vụ công tác truyền thông; tăng cường kết nối, chia sẻ thông tin; tạo điều kiện để cán bộ trực tiếp làm công tác truyền thông được tham gia tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng về việc sử dụng internet trong công tác truyền thông.

9. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân thiết lập Trang Thông tin điện tử, mạng xã hội được cấp phép theo quy định

Các cơ quan, đơn vị, cá nhân tham gia quản lý, cung cấp và sử dụng thông tin trên mạng internet có trách nhiệm thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về thiết lập, cung cấp và sử dụng thông tin trên các hạ tầng mạng internet theo đề án và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trên mạng internet trong phạm vi hệ thống thông tin của mình.

Thường xuyên kiểm tra, phát hiện kịp thời và chủ động thông báo với cơ quan chức năng khi phát hiện các hành vi vi phạm trong hoạt động truyền thông trên internet và phối hợp trong việc khắc phục, ngăn chặn.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh; các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- TTTU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh và các tổ chức CTXH;
- VP UBND tỉnh: VX, KTTH, LĐVP;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vương Quốc Tuấn